

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN TRIỆU SƠN**

Số *11782*/QĐ-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Triệu Sơn, ngày 27 tháng 10 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho các hộ gia đình, cá nhân

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Luật đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về thi hành Luật đất đai; Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất; Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Thông tư số 23/TT-BTNMT, ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;

Theo đề nghị của ông Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số *1073*/TTr-TNMT, ngày *26/10/2016* Về việc đề nghị Cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho các hộ gia đình, cá nhân thuộc các xã, Thị trấn.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho 13 hộ gia đình, cá nhân xã Dân Lý (*Có danh sách chi tiết kèm theo*):

- Tổng diện tích được cấp giấy chứng nhận: 7.803,6 m².
Bằng chữ: Bảy nghìn tám trăm lẻ ba phẩy sáu mét vuông.
- Mục đích sử dụng đất: Đất ở: 6.973,1 m² Đất cây lâu năm: 375,1 m²
Đất nuôi trồng TS: 455,4 m²
- Thời hạn sử dụng đất: Đất ở: Lâu dài. Đất cây lâu năm: 50 năm kể từ ngày giao đất;
- Nhà ở: Chưa chứng nhận quyền sở hữu.

Điều 2. Trách nhiệm của các cơ quan, cá nhân liên quan:

1. UBND xã Dân Lý có trách nhiệm:

- Giao Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình, cá nhân thuộc xã, thị trấn quản lý;
- Chỉ đạo hướng dẫn hộ được cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất theo đúng quy định của pháp luật.

2. Phòng Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất có trách nhiệm:

- Đăng ký quyền sử dụng đất cho các hộ được cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất;

- Chính lý biến động vào hồ sơ địa chính; thu lệ phí địa chính nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định;

- Thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp đối với những trường hợp cấp đổi Giấy CNQSD đất, chuyển quyền sử dụng đất hết diện tích và thông tin địa chính cho Văn phòng Đăng ký Quyền sử dụng đất tỉnh để chính lý vào hồ sơ địa chính gốc.

3. Các hộ gia đình, cá nhân có trách nhiệm:

- Sử dụng đất đúng mục đích, đúng diện tích và vị trí được giao, không vi phạm hàng lang an toàn giao thông;

- Thực hiện nghiêm túc các quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất theo quy định của pháp luật;

- Khi xây dựng nhà ở và các công trình phải có giấy phép của cấp có thẩm quyền.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các ông: Chánh văn phòng UBND huyện, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Văn phòng Đăng ký Quyền sử dụng đất, Chủ tịch UBND xã Dân Lý và các hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

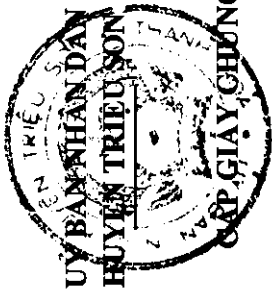
Nơi nhận:

- Như điều 1, 3 QĐ;
- Lưu VTVP, TN&MT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Xuân Dương



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Mộc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH

CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QSD ĐẤT, QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT CHO HỘ GIA ĐÌNH CÁ NHÂN THUỘC XÃ DÂN LÝ
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND, ngày tháng năm 2016)

TT	Họ và tên		Địa chỉ thường trú	Địa chỉ thửa đất	Vị trí thửa		Tổng DT cấp GCN (m ²)	Trong đó			Nhà trên đất		Ghi chú
	Nam	Nữ			Từ ĐĐ	Thửa		Đất ở (m ²)	Đất hàng năm khác (m ²)	Đất cây lâu năm (m ²)	Diện tích xây dựng (m ²)	Kết cấu	
1	Nguyễn Thanh Hải	Lê Thị Hồng	Xã Dân Lý	Thôn 13	8	934	111.9	111.9					Nhận c.nhượng
2	Lê Văn Tiến		Xã Dân Lý	Thôn 12	12	1286	166.8	166.8					Nhận c.nhượng
3	Bùi Văn Tuấn	Trần Thị Hiền	Xã Dân Lý	Thôn 6	11	256	585.7	585.7					Cấp đổi
4		Lê Thị Sáu	Xã Dân Lý	Thôn 13	8	956	373.2	373.2					Cấp đổi
5	Trần Văn Cộg	Trịnh Thị Lê	Xã Dân Lý	Thôn 14	8	1273	1,707.8	1,707.8					Cấp đổi
6	Nguyễn Xuân Huynh	Tô Thị Tiến	Xã Dân Lý	Thôn 15	15	414	319.9	200.0	119.9				Cấp mới
7	Nguyễn Văn Chiến	Nguyễn Thị Anh	Xã Dân Lý	Thôn 15	15	584	1,109.4	1,109.4					Nhận thừa kế
8	Cao Văn Đạo	Ngô Thị Xuân	Xã Dân Lý	Thôn 7	9	601	980.0	980.0					Nhận c.nhượng
9	Thiều Văn Do	Lê Thị Liên	Xã Dân Lý	Thôn 13	8	947	133.6	133.6					Cấp mới
10		Nguyễn Thị Vè	Xã Dân Lý	Thôn 15	15	487	455.4		455.4				Nhận thừa kế
11	Nguyễn Văn Trường	Nguyễn Thị Nội	Xã Dân Lý	Thôn 15	15	465	485.5	485.5					Nhận thừa kế
12	Bùi Khắc Ngoan	Lê Thị Yên	Xã Dân Lý	Thôn 14	8	282	831.2	576.0	255.2				Nhận tặng cho
13	Nguyễn Văn Thành	Đào Thị Ngân	Xã Dân Lý	Thôn 15	15	483	543.2	543.2					Nhận c.nhượng
	Tổng						7,803.6	6,973.1	455.4	375.1			